

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Tiêu chuẩn đánh giá
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất		
1.1 Chung loại hàng hóa.	Chung loại hàng hóa cung cấp đáp ứng đúng yêu cầu nêu tại Phạm vi cung cấp và khoản 1.2 Mục 1 Chương V của E-HSMT.	Đạt
	Chung loại hàng hóa cung cấp không đúng theo yêu cầu nêu tại Phạm vi cung cấp hoặc khoản 1.2 Mục 1 Chương V của E-HSMT.	Không đạt
1.2 Tính hợp lệ của hàng hóa: - Nhà thầu phải đề xuất cụ thể ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất của các hàng hóa dự thầu tại Mẫu số 10B Chương IV theo chỉ dẫn Mục 15 Chương I E-HSMT. - E-HSDT kèm tài liệu chứng minh hàng hóa dự thầu đáp ứng điều kiện lưu hành đối với thiết bị y tế theo quy định tại Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 (không áp dụng đối với hàng hóa theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định 98/2021/NĐ-CP) và các văn bản hướng dẫn hiện hành còn hiệu lực, cụ thể: + Số công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với thiết bị y tế thuộc loại A, B; + Số giấy chứng nhận đăng ký lưu hành đối với thiết bị y tế thuộc loại C, D. Hoặc: + Giấy phép nhập khẩu theo các quy định về quản lý thiết bị y tế.	Đáp ứng tất cả theo yêu cầu.	Đạt
	Không đáp ứng theo yêu cầu.	Không đạt

Nội dung đánh giá		Tiêu chuẩn đánh giá
1.3 Thông số kỹ thuật của hàng hóa. <i>* Ghi chú: Nhà thầu lập bảng mô tả chi tiết thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ (theo Bảng tại điểm c khoản 1.3 Mục 1 Chương V của E-HSMT).</i>	Có tài liệu thể hiện chi tiết thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu đáp ứng yêu cầu nêu tại khoản 1.2 Mục 1 Chương V của E-HSMT.	Đạt
	Không có tài liệu thể hiện chi tiết hoặc có thể hiện nhưng không đáp ứng về thông số kỹ thuật theo yêu cầu tại khoản 1.2 Mục 1 Chương V của E-HSMT.	Không đạt
2. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành		
Nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành.	Có trình bày kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành đáp ứng theo yêu cầu tại điểm a khoản 1.3 Mục 1 Chương V E-HSMT.	Đạt
	Không trình bày kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành hoặc có nhưng không đáp ứng theo yêu cầu tại điểm a khoản 1.3 Mục 1 Chương V E-HSMT.	Không đạt
3. Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường		
Nhà thầu phải cam kết tất cả hàng hóa dự thầu có khả năng thích ứng về địa lý, môi trường tại Việt Nam. <i>Ghi chú: Trường hợp hàng hóa có tác động đối với môi trường thì E-HSDT phải có thuyết minh biện pháp giải quyết.</i>	Có cam kết đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu và thuyết minh biện pháp giải quyết (nếu có) đối với trường hợp hàng hóa có tác động đối với môi trường.	Đạt
	Không có cam kết hoặc có nhưng không đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu hoặc không có thuyết minh biện pháp giải quyết (nếu có) đối với trường hợp hàng hóa có tác động đối với môi trường.	Không đạt
4. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Tiến độ cung cấp hàng hóa	Có thể hiện tiến độ cung cấp hàng hóa phù hợp với đề xuất về kỹ thuật và phải đảm bảo đáp ứng yêu cầu nêu trong E-HSMT.	Đạt
	Không thể hiện tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có nhưng không phù	Không đạt

Nội dung đánh giá		Tiêu chuẩn đánh giá
	hợp với đề xuất về kỹ thuật hoặc không đáp ứng theo yêu cầu nêu trong E-HSMT.	
5. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu và chất lượng hàng hóa dự thầu		
<p>Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có).</p> <p><i>(Đối với nhà thầu liên danh thì từng thành viên trong liên danh phải đáp ứng nội dung này)</i></p>	Nhà thầu có cam kết “không vi phạm” theo quy định kèm theo E-HSMT.	Đạt
	E-HSMT của nhà thầu không có cam kết xác nhận việc “không vi phạm” theo quy định.	Không đạt
6. Các yếu tố cần thiết khác		
<p>6.1 Nhà thầu phải đủ điều kiện mua bán thiết bị y tế <i>(trước thời điểm đóng thầu)</i> theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 và các văn bản hướng dẫn hiện hành còn hiệu lực <i>(E-HSMT phải kèm tài liệu chứng minh)</i>.</p> <p><i>* Ghi chú:</i></p> <p>- Trường hợp nhà thầu đủ điều kiện mua bán thiết bị y tế đã được công bố trên trang Hệ thống dịch vụ công trực tuyến về quản lý thiết bị y tế <i>(chỉ xem xét đến thời điểm đóng thầu)</i> thì không cần cung cấp tài liệu chứng minh. Trường hợp đến thời điểm đóng thầu nhà thầu chưa được công bố như nêu trên thì nhà thầu phải chịu trách nhiệm làm rõ, bổ sung trong quá trình đánh giá E-HSMT về tài liệu chứng minh đủ điều kiện mua bán thiết bị y tế <i>(đến thời điểm đóng thầu)</i> theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 và các văn bản hướng dẫn hiện hành còn hiệu lực.</p> <p>- Trường hợp các hàng hóa dự thầu là</p>	Có tài liệu chứng minh đáp ứng theo yêu cầu.	Đạt
	Không có tài liệu chứng minh hoặc có nhưng không đáp ứng theo yêu cầu.	Không đạt

Nội dung đánh giá		Tiêu chuẩn đánh giá
<p><i>thiết bị y tế được mua, bán như các hàng hóa thông thường thuộc danh mục theo quy định của Bộ Y tế thì không phải thực hiện thủ tục công bố đủ điều kiện mua bán thiết bị y tế.</i></p> <p><i>(Đối với nhà thầu liên danh thì từng thành viên trong liên danh phải đáp ứng nội dung này)</i></p>		
<p>6.2 Có cam kết theo yêu cầu tại điểm b khoản 1.3 Mục 1 Chương V của E-HSMT.</p> <p><i>(Nhà thầu phải kèm theo E-HSDT bản cam kết đáp ứng theo yêu cầu)</i></p>	<p>Có cam kết đáp ứng theo yêu cầu.</p> <p>Không có cam kết hoặc có nhưng không đáp ứng theo yêu cầu.</p>	<p>Đạt</p> <p>Không đạt</p>
<p><i>E-HSDT vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật khi tất cả các yêu cầu về kỹ thuật đều được đánh giá là “đạt” và được xem xét đánh giá về tài chính.</i></p>		

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Phương pháp giá thấp nhất¹:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

- Trường hợp Mục 13.5 **E-BDL** quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.1 (12.1A hoặc 12.1B hoặc 12.1C) Chương IV:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

- Trường hợp Mục 13.5 **E-BDL** quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.2 (12.2A hoặc 12.2B hoặc 12.2C) Chương IV:

Bước 1. Xác định giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí liên quan đến nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có), thuế VAT, sau khi giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này. Đối với gói thầu mua sắm tập trung áp dụng lựa chọn nhà thầu theo khả năng cung cấp, áp dụng phương pháp giá thấp nhất.

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí liên quan đến nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có), thuế VAT, sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có)

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSDT sẽ được đánh giá như sau: ____ [*ghi các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá đối với phương án kỹ thuật thay thế*].

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)

Trường hợp gói thầu được chia thành nhiều phần độc lập thì trong E-HSMT phải nêu rõ tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá đối với từng phần hoặc nhiều phần để các nhà thầu tính toán phương án chào thầu theo khả năng của mình. Việc đánh giá E-HSDT và xét duyệt trúng thầu sẽ được thực hiện trên cơ sở bảo đảm tổng giá đề nghị trúng thầu của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá thấp nhất); tổng giá đánh giá của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá đánh giá) và giá đề nghị trúng thầu của cả gói thầu không vượt giá gói thầu được duyệt mà không so sánh với ước tính chi phí của từng phần.